

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 97/2017/TLST/HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H; sinh năm 1988. Địa chỉ: Thôn 9, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

Bị đơn: Anh Mai Tấn T; sinh năm 1984. Địa chỉ: thôn P, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Mai Tấn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Mai Tấn T thống nhất thuận tình ly hôn.

Con chung: Giao cháu Mai Thành C; sinh ngày 29/4/2011 cho anh Mai Tấn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Chị Nguyễn Thị H

không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết có thể yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị giải quyết nên không xét.

* Án phí HNGĐ sơ thẩm: 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đ (ba trăm nghìn đồng) chị H đã nộp theo biên lai thu số J025025 ngày 05 tháng 6 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Chị H được hoàn trả 150.000 đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện P;
- UBND xã T;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Mai